TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2026/HS-ST
Ngày: 06-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Lịch.

Ông Lưu Văn Đê.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11 - Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1989; sinh trú quán: Thôn Tam Thắng Nghĩa Châu, xã N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1955 và bà Trần Thị T1, sinh năm 1960. Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là thứ tư; có vợ là chị Trịnh Thị Tú, sinh năm 1993 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2025 cho đến nay. Có mặt.

2. Ngô Ngọc D, sinh năm 1990; sinh trú quán: Thôn Đông Liễu Đề, xã N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn M, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị T2, sinh năm 1964. Anh em ruột có 02 người, bị cáo là thứ hai; vợ con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2025 cho đến nay. Có mặt.

3. Hoàng Văn K, sinh năm 1991; sinh trú quán: Thôn Thi Châu B, xã N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K, sinh năm

1967 và bà Hoàng Thị T3, sinh năm 1968 (đã chết). Anh em ruột có 03 người, bị cáo là thứ nhất; vợ con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2025 cho đến nay. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Ngô Ngọc Đ, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Đông Liễu Đề, xã N, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Bà Trần Thị T4, sinh năm 1960. Có mặt;

2. Chị Trịnh Thị T5, sinh năm 1993. Có mặt

3. Anh Trần Văn B, sinh năm 1984. Vắng mặt;

4. Ông Đặng Minh C, sinh năm 1959. Vắng mặt;

5. Anh Nguyễn Văn T6, sinh năm 1980. Vắng mặt;

6. Anh Ninh Văn T7, sinh năm 1982. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 08/10/2025, Ngô Ngọc D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu BOSS biển kiểm soát 17K9- 7311 đến nơi ở của Hoàng Văn K tại Thôn 10 Nghĩa Trung, xã N, tỉnh Ninh Bình chơi. Văn K nói với D khi nào có Heroine thì cho Văn K sử dụng cùng thì D đồng ý rồi đi về. Khoảng 09 giờ cùng ngày, D nhắn tin cho Nguyễn Văn T qua ứng dụng Zalo hỏi T có ma túy không cho D sử dụng và nhờ T mua hộ ma túy nhưng T không nhắn lại. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô Yamaha biển số 18B1-660.61 đi mua Heroine để sử dụng thì T gọi điện thoại cho D nói đang ở trên phố và bảo có mua ma tuý thì chuyển cho T 3.000.000 đồng để T mua hộ, D đồng ý. T gửi số tài khoản 42479257 của Ngân hàng TMCP Á Châu mang tên Trịnh Thị Tú (là vợ của T) để D chuyển tiền, sau đó D sử dụng số tài khoản của mình chuyển 3.000.000 đồng vào số tài khoản T đã gửi, rồi D đến nhà T đợi. Còn T điều khiển xe mô tô đi về hướng khu vực cầu Bất Di thuộc huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định (nay là phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình) để tìm mua ma túy. Khi đến cách cầu Bất Di khoảng 1,2 km thì T gặp một người đàn ông tên Quốc không rõ lai lịch, qua trao đổi T mua của người này 01 gói Heroine đựng trong túi Zip nilong màu trắng với giá 4.000.000 đồng (trong đó của T 1.000.000 đồng, của D gửi mua hộ 3.000.000 đồng). Sau khi mua được Heroine T điều khiển xe đi về nhà thì thấy D đang ngồi trên giường trong phòng ngủ. T lấy gói Heroine vừa mua được dùng tay chia thành hai phần và đưa cho D một phần nói đây là Heroine mua được từ số tiền mà D gửi. D cầm Heroine đi về, còn phần Heroine của T lấy một ít sử dụng bằng hình thức hít tại nhà. Sau khi sử dụng xong, T chia Heroine còn lại thành 02 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng rồi cất giấu trên giường ở phòng ngủ và trên gác xép trong nhà với mục đích để sử dụng dần.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, D đến nơi ở của Hoàng Văn K tại Thôn 10 Nghĩa Trung, xã N, tỉnh Ninh Bình thì D nói Văn K vừa lấy được Heroine từ nhà T ở Nghĩa

Châu, sau đó D lấy gói Heroine ra và dùng dao lam chia thành 03 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng rồi bảo Văn K cất giấu để chiều cùng sử dụng, Văn K đồng ý và D đi về nhà. Đến 15 giờ 50 phút cùng ngày, D gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho Văn K bảo mang 03 gói Heroine ra khu vực chợ Liêu Hải N, tỉnh Ninh Bình đợi D đến đón để cùng đi tìm nơi sử dụng thì Văn K đồng ý. Sau đó Văn K lấy 01 tờ giấy màu đen bọc 03 gói Heroine mà D đưa từ trước rồi cầm ở trong lòng bàn tay trái đi đến chỗ hẹn. Khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, khi Hoàng Văn K đang đi bộ một mình ở khu vực đường dong Thôn 10 Nghĩa Trung, xã N, tỉnh Ninh Bình thì bị tổ công tác Công an xã N làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra tổ công tác đã phát hiện thu giữ trong lòng bàn tay trái của Hoàng Văn K 01 gói giấy màu đen bên trong có 03 gói giấy bạc màu trắng, mỗi gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. Hoàng Văn K khai nhận đó là 03 gói Heroine của Ngô Ngọc D đưa cho Văn K cất giấu, mục đích để cùng nhau sử dụng. Tổ công tác đã thu giữ và niêm phong vật chứng (Ký hiệu A), sau đó đưa Hoàng Văn K về trụ sở Công an xã N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 09/10/2025, Cơ quan điều tra đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Nguyễn Văn T. Quá trình khám xét thu giữ trên giường tại phòng ngủ nhà T 01 ví da màu đen, bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong, ký hiệu A4; thu giữ trên gác xép ở phía Tây 01 gói giấy bạc màu trắng có chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong, ký hiệu A5. T khai nhận đều là gói Heroine của T cất giấu, mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của T 02 chiếc điện thoại di động và 01 xe mô tô YAMAHA biển số 18B1 - 660.61 và tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Ngô Ngọc D và Nguyễn Văn T. Quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra thu giữ mẫu nước tiểu của Hoàng Văn K, Ngô Ngọc D, Nguyễn Văn T (Niêm phong ký hiệu A1, A2, A3). Các bị cáo tự khai nhận như sau: Khoảng 5 giờ ngày 07/10/2025, Văn K đi nhờ xe đến khu vực chợ Đồng Quỹ, xã N, tỉnh Ninh Bình mua một gói Heroine với giá 200.000 đồng của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ rồi sử dụng hết. Ngô Ngọc D khai 5 giờ sáng ngày 08/10/2025 một mình đến khu vực cầu Nghĩa Thái, xã N, tỉnh Ninh Bình mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng của một người đàn ông không biết tên địa chỉ rồi mang về nhà sử dụng hết. Còn Nguyễn Văn T khai nhận: Trưa ngày 08/10/2025 sau khi mua được 4.000.000 đồng Heroine của người đàn ông tên Quốc mang về nhà rồi chia cho Ngô Ngọc D và lấy phần của mình sử dụng một ít, sau đó chia thành 02 gói cất giấu mục đích để sử dụng thì bị bắt giữ. Quá trình điều tra Công an xã N, tỉnh Ninh Bình xác định các bị cáo không thuộc diện quản lý theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) nên không đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý". Do đó, Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

- Tại bản kết luận giám định số: 1414/KL-KTHS ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng

cục màu trắng có khối lượng 0,225 gam được niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- Tại bản kết luận giám định số: 1427/KL-KTHS ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

+ Mẫu chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 0,128 gam được niêm phong ký hiệu A4 gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

+ Mẫu chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 0,089 gam được niêm phong ký hiệu A5 gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- Tại bản kết luận giám định số: 1413/KL-KTHS ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Có tìm thấy các chất gồm Morphine, Codeine và 6-MAM (là các sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong nước tiểu) trong mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định của Hoàng Văn K.

- Tại bản kết luận giám định số: 1426/KL-KTHS ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Đều có tìm thấy các chất gồm Morphine, Codeine và 6-MAM (là các sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong nước tiểu) trong 02 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu A2, A3 gửi giám định của Ngô Ngọc D và Nguyễn Văn T.

Cáo trạng số 29/CT-VKSHH ngày 10/12/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Ngô Ngọc D, Hoàng Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Ngô Ngọc D, Hoàng Văn K phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt Nguyễn Văn T từ 3 năm 8 tháng tù đến 4 năm tù.

+ Xử phạt Ngô Ngọc D từ 3 năm 6 tháng tù đến 3 năm 9 tháng tù.

+ Xử phạt Hoàng Văn K từ 3 năm 5 tháng tù đến 3 năm 8 tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Tại phần tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều thừa nhận đã phạm tội, hứa sửa chữa lỗi lầm và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Do mắc nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/10/2025, Ngô Ngọc D nhờ Nguyễn Văn T mua giúp 3.000.000 đồng Heroine để sử dụng, sau đó D chia thành 3 gói đưa cho Hoàng Văn K cất giấu để D và Văn K cùng nhau sử dụng. Đến 16 giờ 20 phút cùng ngày, khi Hoàng Văn K đang cầm trong tay 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,225 gam đi trên đường dong Thôn 10 Nghĩa Trung, xã N, tỉnh Ninh Bình thì bị tổ công tác Công an xã N làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang. Ngày 09/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T tại Thôn Tam Thắng Nghĩa Châu, xã N, tỉnh Ninh Bình thu giữ 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,217 gam mục đích để sử dụng. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Ninh Bình đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Việc các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Do đó cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về vị trí vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này, các bị cáo đều là đồng phạm với hình thức giản đơn, trong đó Nguyễn Văn T là người trực tiếp đi mua ma túy cho bản thân và mua giúp cho Ngô Ngọc D nên giữ vai trò vị trí số 1 trong vụ án; bị cáo Ngô Ngọc D sau khi nhờ Nguyễn Văn T mua ma túy thì D đã chia nhỏ và đưa cho Hoàng Văn K cất giấu nên Ngô Ngọc D giữ vai trò vị trí số 2, còn Hoàng Văn K giữ vai trò vị trí số 3 trong vụ án.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã được phân tích ở trên, xét cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo Nguyễn Văn T và Ngô Ngọc Đ là có căn cứ. Đối với bị cáo Hoàng Văn K thì áp dụng hình phạt ở mức thấp hơn mức án đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà hôm nay là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Tuy nhiên, theo lời khai của các bị cáo cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều thể hiện, các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 1414/KL-KTHS và số 1427/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình. Sau giám định xác định là Heroine là vật nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 chiếc điện thoại "Redmi", lắp sim số: 0362.620.487 thu giữ của Hoàng Văn K; 01 điện thoại di động màu xanh, mặt sau máy có chữ "Samsung", lắp sim số 0353371350 thu giữ của Ngô Ngọc D; 01 điện thoại di động màu xanh, mặt sau máy có chữ "Samsung", lắp sim số 0983959016 thu giữ của Nguyễn Văn T và 01 điện thoại di động màu trắng, mặt sau có chữ "Realme", lắp sim số 0343385116 thu giữ của Nguyễn Văn T. Quá trình điều tra xác định 04 chiếc điện thoại trên các bị cáo đã dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 04 sim số điện thoại gồm: 0362.620.487, 0353371350, 0983959016 và 0343385116 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 ví da màu đen, trên thân ví có ghi chữ ITALY thu giữ của Nguyễn Văn T không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 18B1-660.61 thu giữ của Nguyễn Văn T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của bị cáo T dùng làm phương tiện đi lại, không liên quan đến việc phạm tôi nên cần trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu BOSS, màu sơn nâu, biển kiểm soát 17K9 – 7311 thu giữ của Ngô Ngọc D. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe trên là của anh Ngô Ngọc Đ là anh trai của bị cáo D, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo D nên cần trả lại cho anh Đắc quản lý, sử dụng là phù hợp,

[9] Các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã phong tỏa tài khoản số: 13001011827956 tại Ngân hàng TMCP Hằng Hải Việt Nam đối với bị cáo Ngô Ngọc D theo Lệnh phong tỏa tài khoản số B1387/LPT-CSMT ngày 15/10/2025. Xét thấy việc phong tỏa tài khoản của bị cáo không còn cần thiết nữa nên cần hủy bỏ phong tỏa là phù hợp.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn T vào trưa ngày 08/10/2025 tại khu vực gần cầu Bất Di thuộc phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình và người đàn ông đã bán ma túy cho Ngô Ngọc D vào sáng ngày 08/10/2025 tại khu vực cầu Nghĩa Thái, xã N, tỉnh Ninh Bình; do các bị cáo không xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể của người đã bán ma túy cho mình nên không có căn cứ xác minh xử lý.

- Đối với số tài khoản Ngân hàng mang tên Trịnh Thị Tú, bị cáo Nguyễn Văn T đã sử dụng nhận số tiền 3.000.000 đồng từ Ngô Ngọc D chuyển đến để mua ma tuý hộ cho D. Do chị Tú không biết T sử dụng mật khẩu đăng nhập vào tài khoản đăng ký SMS Banking nên không có căn cứ xử lý bằng pháp luật đối với chị Tú là phù hợp.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

1.1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Ngô Ngọc D, Hoàng Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.2. Xử phạt Nguyễn Văn T 3 (ba) năm 9 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/10/2025.

1.3. Xử phạt Ngô Ngọc D 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/10/2025.

1.4. Xử phạt Hoàng Văn K 3 (ba) năm 3 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/10/2025.

2. Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 130 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ phong tỏa tài khoản số: 13001011827956 tại Ngân hàng TMCP Hằng Hải Việt Nam đối với bị cáo Ngô Ngọc D theo Lệnh phong tỏa tài khoản số B1387/LPT-CSMT ngày 15/10/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ gói Heroine trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật theo giám định số 1414/KL-KTHS và số 1427/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu đen, trên thân ví có ghi chữ ITALY.

- Tịch thu tiêu huỷ 04 sim số điện thoại gồm: 0362620487, 0353371350, 0983959016 và 0343385116.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại "Redmi", màu đen, số IMEI 1: 865390079011267, số IMEI 2: 865390079011275; 01 điện thoại di động màu xanh, mặt sau máy có chữ "Samsung", số IMEI 354556100901670; 01 điện thoại di động màu xanh, mặt sau máy có chữ "Samsung", số IMEI 1: 350362539995613, số IMEI 2: 354592689995619 và 01 điện thoại di động màu trắng, mặt sau có chữ "Realme", số IMEI 1; 861811057667394, số IMEI 2: 861811057667386

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 18B1-660.61.

- Trả lại cho anh Ngô Ngọc Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu BOSS, màu sơn nâu, biển kiểm soát 17K9 – 7311.

(Vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 26/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Ninh Bình).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Ngô Ngọc D và Hoàng Văn K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND + VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 11;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã N;
- UBND xã M;
- Các bị cáo;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Đính